

## SỬ DỤNG TÀI LIỆU NGUYÊN BẢN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHUYÊN NGỮ TẠI MIỀN TRUNG

Nhận bài:

02 – 01 – 2019

Chấp nhận đăng:

20 – 03 – 2019

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Đào Thị Thanh Phương

**Tóm tắt:** Bài báo với mục đích khảo sát thực trạng sử dụng tài liệu nguyên bản (TLNB) qua thăm dò ý kiến của giảng viên đang làm công tác giảng dạy ở hai cơ sở đào tạo chuyên ngữ ở miền Trung. Công việc này được thực hiện với bảng hỏi được xây dựng dựa trên cơ sở lí thuyết và các câu hỏi nghiên cứu đặt ra. Bảng hỏi gồm hai phần chính. Phần thứ nhất là các thông tin liên quan đến cá nhân người trả lời bảng hỏi. Phần thứ hai nhằm tìm hiểu thực tế sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ với các nội dung như dạng TLNB đang sử dụng, kinh nghiệm trong sử dụng TLNB, việc chỉnh sửa TLNB, khó khăn và thuận lợi trong việc sử dụng TLNB. Các phân tích thống kê mô tả và suy luận cho phép làm rõ đặc trưng sử dụng TLNB trong thực tế giảng dạy ngoại ngữ và tác động của một số yếu tố như ngôn ngữ đang giảng dạy, kinh nghiệm, địa phương, học hàm học vị, vị trí công tác lên việc sử dụng này.

**Từ khóa:** tài liệu nguyên bản; khảo sát; bảng hỏi; giảng viên; sử dụng.

### 1. Đặt vấn đề

TLNB là văn bản vốn được tạo ra không nhằm mục đích giảng dạy ngôn ngữ mà là những gì lấy từ thực tế hành ngôn do người bản ngữ thực hiện và khi đưa vào lớp học chúng được giữ nguyên hình thức ngôn ngữ, hình thức tổ chức thông tin (cấu trúc diễn ngôn)..., không có một thay đổi nào so với hiện trạng ban đầu. Theo định nghĩa của Besse (1984) thì “Tài liệu sống phải là ví dụ trích trong đối thoại giữa người bản xứ của ngôn ngữ giảng dạy, phải phù hợp với lối nói và thói quen ngôn ngữ thực tế, phải đáp ứng nguyện vọng và mối quan tâm của người học”. Bài báo nhằm mục đích trả lời một số câu hỏi liên quan đến thực trạng sử dụng TLNB tại các Trường Đại học ngoại ngữ (ĐHNN) tại miền Trung như sau: TLNB được sử dụng trong quá trình giảng dạy với tỉ lệ nào? Các yếu tố có tác động đến việc sử dụng TLNB? TLNB được sử dụng trong dạy học ngoại ngữ bao gồm các dạng nào? Dạng tài liệu nào được sử dụng nhiều nhất và ít nhất? Giảng viên có nhận xét gì về hiệu quả sử dụng TLNB trong dạy học ngoại

ngữ? Việc sử dụng TLNB có phù hợp với các trình độ hay các kĩ năng tiếng hay không? Giảng viên gặp khó khăn gì trong việc sử dụng TLNB? Để khảo sát quan điểm của giáo viên và của nhà quản lí giáo dục có quyền quyết định nội dung và các yêu cầu giảng dạy (không những đối với vấn đề đang nghiên cứu là TLNB, mà tất cả các vấn đề liên quan khác có tính chất quyết định), nghiên cứu tiến hành khảo sát trên cơ sở bảng hỏi (định lượng) đi theo nhằm mô tả quan điểm và các biến liên quan đến đối tượng này đối với việc sử dụng TLNB.

### 2. Cơ sở lí thuyết và phương pháp nghiên cứu

#### 2.1. Cơ sở lí thuyết

Có thể nhận thấy tính ưu việt của TLNB qua kết quả của một số nhà nghiên cứu giáo học pháp. Lập luận của Breen, M (1985 trong việc sử dụng tài liệu sống trong môi trường giáo dục, đặc biệt là trong giảng dạy ngoại ngữ là: “Đề cụ thể hóa và tạo thêm tính xác thực, hơn nữa mục tiêu của nhà trường là đào tạo học sinh có năng lực và có khả năng hoàn thành nhiều công việc phức tạp và chuẩn bị cho sinh viên cuộc sống thực tế, không chỉ truyền đạt kiến thức mang tính lí thuyết suông, không gắn với thực tiễn”. Thêm vào đó, theo Martinez, A. (2002) có hai lí do để sử dụng TLNB: *thứ nhất*, TLNB thể hiện việc sử dụng ngôn ngữ thật, cụ thể

\* Tác giả liên hệ

Đào Thị Thanh Phương

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng

Email: daothanh.phuong@yahoo.com.vn

là những hành vi giao tiếp diễn ra trong nhiều tình huống cụ thể và thực tế; và thứ hai, nếu được lựa chọn kỹ và phù hợp với nhu cầu của sinh viên thì TLNB sẽ là công cụ lí tưởng cho chương trình dạy và học ngoại ngữ. Ngoài ra, các công trình nghiên cứu khác còn cho thấy những ưu điểm của TLNB như: nó giúp giới thiệu từ vựng và cấu trúc ngữ pháp trong tình huống; tạo ra tính xác thực cho các tương tác trong lớp học; thuộc về thể giới thật chứ không phải thể giới trường lớp; tiếp cận với thực tế văn hóa.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

### 2.2.1. Sử dụng bảng hỏi

Bảng hỏi bao gồm 19 câu hỏi chia thành 2 phần chính. Phần thứ nhất có 6 câu hỏi thu thập thông tin cá nhân của thông tin viên (ngôn ngữ đang giảng dạy, đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ, môn học hay kỹ năng ngôn ngữ đang giảng dạy). Phần thứ 2 gồm 13 câu hỏi tập trung khảo sát thực tế sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ, như kiểu dạng TLNB đang sử dụng, kinh nghiệm trong sử dụng TLNB, việc chỉnh sửa TLNB, khó khăn và thuận lợi trong việc sử dụng TLNB, ...

### 2.2.2. Mẫu nghiên cứu

Chúng tôi chỉ thực hiện khảo sát có tính chất trường hợp là Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế và Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng. Cũng vì lí do vừa nêu, hai ngôn ngữ được lựa chọn là tiếng Anh và tiếng Pháp, các ngôn ngữ có truyền thống lâu đời nhất của cả 2 đơn vị đào tạo.

## 2.3. Phương pháp xử lí số liệu

Để trả lời các câu hỏi nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp phân tích thống kê mô tả và suy luận. Nghiên cứu sử dụng SPSS kết hợp với công cụ phân tích số liệu của Google forms thực hiện công việc này. Trước tiên, các phân tích thống kê mô tả với tần suất cho phép có cái nhìn tổng thể về việc sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ. Sau đó, để tìm hiểu tác động của các yếu tố bên ngoài (ngôn ngữ đang giảng dạy, kinh nghiệm, địa phương, học hàm học vị, vị trí công tác) lên việc sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ, chúng tôi sử dụng các kiểm định mối liên hệ giữa hai biến định tính.

## 3. Kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu được trình bày theo nhóm nội dung câu hỏi có trong bảng hỏi. Ở một số nội dung,

chúng tôi sẽ đánh giá tác động của các yếu tố bên ngoài lên việc sử dụng hay nhận thức về việc sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ căn cứ trên các câu hỏi nghiên cứu đặt ra.

## 3.1. Mức độ sử dụng tài liệu nguyên bản trong dạy học ngoại ngữ

### 3.1.1. Quan điểm sử dụng TLNB

Trước tiên, khảo sát được thực hiện về quan điểm về việc có nên sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ. Kết quả cho thấy tuyệt đại đa số giảng viên đều cho rằng việc sử dụng TLNB là cần thiết trong dạy học ngoại ngữ với 97,1% (167 người) câu trả lời là nên. Chỉ 2,9% (5 người) được hỏi cho rằng không nên sử dụng TLNB vì mục đích dạy học ngoại ngữ. Như vậy có thể thấy ý thức về TLNB của giáo viên rất tích cực. Chỉ một số ít đối tượng cho rằng TLNB sẽ làm cho chương trình nặng; mất thời gian chuẩn bị; không đảm bảo tính sự phạm; không được chọn lọc tốt.

### 3.1.2. Mức độ sử dụng tài liệu nguyên bản nói chung

Tiếp theo, mức độ sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ cũng được khảo sát và kết quả cho thấy mức độ sử dụng TLNB khá cao. 63,3% giảng viên được hỏi khẳng định họ sử dụng TLNB với tỉ lệ trên 30% và chỉ 6,4% sử dụng dưới 10% TLNB.

### 3.1.3. Sử dụng tài liệu nguyên bản qua tham tó tâm niên

Kết quả cho thấy có mối liên hệ có ý nghĩa thống kê giữa tỉ lệ sử dụng TLNB và kinh nghiệm. Nhóm giảng viên có thâm niên giảng dạy từ 10 đến 20 năm có mức độ sử dụng TLNB thường xuyên nhất. Bên cạnh đó, nhóm giảng viên mới bước vào nghề với kinh nghiệm giảng dạy không quá 5 năm có tỉ lệ sử dụng rất thấp TLNB trong hoạt động giảng dạy ngoại ngữ của mình. Có thể thấy ý thức và thực tế sử dụng TLNB xuất phát từ kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên. Giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy sẽ có ý thức và hiểu rõ hơn tầm quan trọng của TLNB trong nội dung giảng dạy. Hơn nữa, thâm niên giảng dạy sẽ giúp giáo viên có thời gian để tìm kiếm, lưu trữ, khai thác TLNB. Các con số trên cũng cho thấy cần tăng cường ý thức của giảng viên trẻ đối với TLNB

### 3.1.4. Sử dụng tài liệu nguyên bản ở các trường khác nhau:

Như vậy, có thể thấy thông qua một số tham số thuộc về giáo viên các mức độ sử dụng TLNB khác nhau. Chúng tôi không loại trừ độ lệch chuẩn trong các câu trả lời - vì kết quả khảo sát chỉ dựa trên ý kiến tự đánh giá của thông tin viên. Tuy nhiên, có thể thấy vấn đề TLNB được quan tâm ở mức độ tỉ lệ thuận với chuyên môn giảng dạy, thâm niên, vị trí trách nhiệm. Các con số cho thấy ở các trường hợp nghiên cứu điển hình, việc sử dụng TLNB trong giảng dạy các ngôn ngữ Anh và Pháp là có và với mức độ đáng mừng. Điều này có thể có nguyên nhân cá nhân từ các giáo viên, và cả định hướng của chương trình. Việc sử dụng các sách giáo khoa có hàm lượng TLNB có sẵn cũng chính là gợi ý cho phương pháp của giáo viên - vấn đề chúng tôi đã đề cập trong phần vai trò của giáo trình.

### 3.2. Mức độ hiệu của việc sử dụng tài liệu nguyên bản trong dạy học ngoại ngữ

#### 3.2.1. Các dạng tài liệu được sử dụng

Kết quả khảo sát tiếp theo liên quan đến việc đánh giá mức độ hiệu quả của các loại hình TLNB được sử dụng. Số liệu thống kê cho thấy: (1) trong quá trình giảng dạy, giảng viên sử dụng nhiều dạng TLNB khác nhau với tỉ lệ ít chênh lệch; (2) loại tài liệu được sử dụng phổ biến nhất là dạng bản in, tiếp đến bản nghe nhìn và cuối cùng là tài liệu hiện vật. Dạng tài liệu in phổ biến được xem là dễ tiếp cận, dễ sử dụng và ít mất thời gian. Sự cân bằng tương đối giữa các dạng TLNB là tín hiệu tích cực đáng quan tâm. Ở nhiều cơ sở đào tạo theo quan sát của nhóm nghiên cứu, thường chỉ TLNB dạng in được quan tâm. Đa dạng hoá các loại TLNB sẽ giúp cho đầu vào ngôn ngữ của lớp học thêm sinh động.

#### 3.2.2. Tài liệu nguyên bản với các cấp độ ngôn ngữ

Phần tiếp theo của bảng khảo sát tìm hiểu đánh giá của giảng viên về mức độ phù hợp của TLNB đối với các cấp độ năng lực ngôn ngữ. Kết quả thống kê mô tả được trình bày trong Bảng 1.

**Bảng 1.** TLNB và các cấp độ năng lực ngôn ngữ (%)

	Không trả lời	Không hiệu quả	Ít hiệu quả	Hiệu quả	Rất hiệu quả	Không thể thiếu
Cấp độ 1	2.3	1.7	40.7	35.5	18.6	1.2
Cấp độ 2	2.3	0.0	30.2	45.3	21.5	0.6
Cấp độ 3	2.3	0.6	11.0	65.1	20.3	0.6
Cấp độ 4	2.3	0.6	20.3	52.9	20.9	2.9
Cấp độ 5	2.3	1.2	17.4	44.8	25.6	8.7
Cấp độ 6	2.3	1.7	18.6	44.8	20.9	11.6

Từ kết quả ở Bảng 1 đánh giá của giảng viên cho thấy TLNB có thể được khai thác một cách hiệu quả ở tất cả các cấp độ năng lực ngôn ngữ. Ngoài ra, có thể nói sự phù hợp được đánh giá tăng dần theo cấp độ có của năng lực ngôn ngữ. Đặc biệt, 32,5% giảng viên được hỏi cho rằng TLNB rất hiệu quả và thậm chí không thể thiếu đối với cấp độ 6 theo Khung năng lực tham chiếu châu Âu. Phân tích kết quả này, rõ ràng TLNB chứa đựng các yếu tố ngôn ngữ tự nhiên, vì vậy, ở các trình độ cao hơn, việc sử dụng hiệu quả hơn do người học đã có vốn kiến thức ngôn ngữ nền (từ vựng, ngữ pháp, phong cách...) tốt hơn để có thể tiếp cận văn bản. Như vậy, vấn đề cần quan tâm sẽ là các phương pháp/cách thức tìm và sử dụng TLNB cho các cấp độ năng lực thấp.

#### 3.2.3. Tài liệu nguyên bản sử dụng theo các kĩ năng và nội dung học

Đặc điểm kĩ năng và nội dung môn học rõ ràng có vai trò quyết định việc sử dụng TLNB. Các môn học có sự liên quan mật thiết với ngôn ngữ sử dụng trong môi trường, hay đòi hỏi thông tin xã hội thực tế sẽ có nhu cầu nhiều hơn trong việc sử dụng TLNB trong nội dung. Ngược lại, ở các môn mang tính chất lí thuyết, TLNB ít có tác dụng hơn. Kết quả về mức độ phù hợp của TLNB với các môn học / kĩ năng khác nhau trong chương trình đào tạo.

Kết quả còn cho thấy TLNB có thể được khai thác một cách hiệu quả ở tất cả các môn học. Tuy nhiên, mức độ hiệu quả đối với từng môn học / kĩ năng có khác nhau. Môn học có thể sử dụng tài liệu một cách đặc biệt hiệu quả theo đánh giá của giảng viên là các môn học liên quan đến văn hóa văn minh của đất nước mà ngôn ngữ đang được giảng dạy. Ngoài ra, đối với các kĩ năng thực hành tiếng, mức độ hiệu quả của việc sử dụng TLNB được đánh giá khá tương đồng. Nếu xem xét một cách thật cụ thể, chúng ta thấy thứ tự mức độ hiệu quả của việc khai thác TLNB như sau: Nghe - Đọc - Nói - Viết.

Nghiên cứu cũng tìm hiểu đánh giá của giảng viên mức độ sử dụng TLNB cho từ môn học / kỹ năng. Kết quả không bất thường vì số liệu khá tương ứng với kết quả vừa trình bày ở trên. Theo đó, các môn học liên quan đến văn hóa, văn minh vẫn được khuyến khích sử dụng TLNB, tiếp theo đó là các môn liên quan đến thực hành tiếng. Đối với các môn học / kỹ năng này, giảng viên cho rằng cần sử dụng TLNB càng nhiều càng tốt, thậm chí có ý kiến cho rằng chỉ nên sử dụng TLNB. Ở nhóm các kỹ năng, sự cân bằng trong các ý kiến cho thấy thực tế đáng chú ý là TLNB có thể sử dụng đều ở các kỹ năng. Kết luận này có tính chất phương pháp luận đối với việc triển khai sử dụng TLNB.

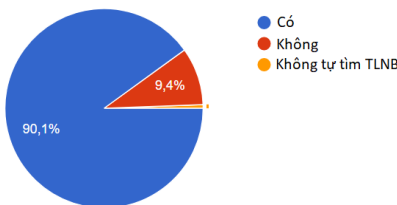
**3.2.4. Tự đánh giá của giáo viên về hiểu biết đối với tài liệu nguyên bản**

Ngoài ra, bảng hỏi cũng khảo sát việc giáo viên tự đánh giá về mức độ hiểu biết của mình liên quan đến việc sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ. Kết quả nghiên cứu cho thấy về phía giảng viên, người được khảo sát cho rằng quan tâm nhiều đến việc sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ (49,4%). Tuy nhiên, chưa tới 50% số người được hỏi cho rằng họ có kinh trong việc tìm / chọn TLNB (41,3%), có kiến thức được học về TLNB (43,6%) và nắm rõ các cơ sở lý thuyết về TLNB (47,1%). Ngoài ra, chỉ khoảng một phần ba số giảng viên được hỏi trả lời có sử dụng TLNB trong kiểm tra đánh giá (33,7%). Tương tự, 34% cho đánh giá việc sử dụng TLNB phát huy hiệu quả trong dạy học ngoại ngữ. Về phía sinh viên, chỉ 33,1% giảng viên được hỏi cho rằng sinh viên có phản ứng thực sự tích cực đối với việc sử dụng TLNB.

**3.3. Cách thức khai thác TLNB trong dạy học ngoại ngữ**

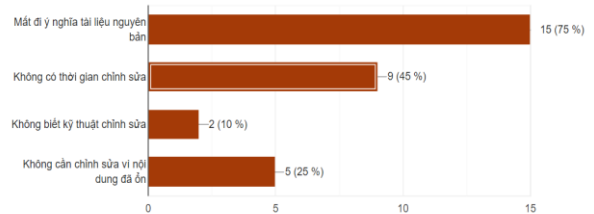
**3.3.1. Hình thức khai thác TLNB**

Để tìm hiểu cách thức giảng viên khai thác TLNB phục vụ mục đích sư phạm trong các giờ học ngoại ngữ, câu hỏi đầu tiên liên quan đến việc liệu giảng viên có chỉnh sửa TLNB hay không.



**Biểu đồ 1. Chỉnh sửa tài liệu nguyên bản**

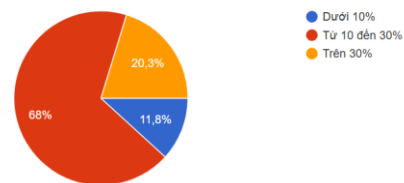
Kết quả ở Biểu đồ 1 cho thấy rõ tuyệt đại đa số giảng viên (90,1%) bằng hình thức này hay hình thức khác không đều tiến hành chỉnh sửa TLNB thu thập được và khai thác trong giờ học ngoại ngữ của mình. Chỉ 9,4% giảng viên được hỏi cho biết hoàn toàn không chỉnh sửa TLNB. Để có thông tin chi tiết hơn, chúng tôi tiến hành tìm hiểu nguyên do giảng viên không chỉnh sửa TLNB khi sử dụng trong lớp học của mình.



**Biểu đồ 2. Lý do không chỉnh sửa tài liệu nguyên bản**

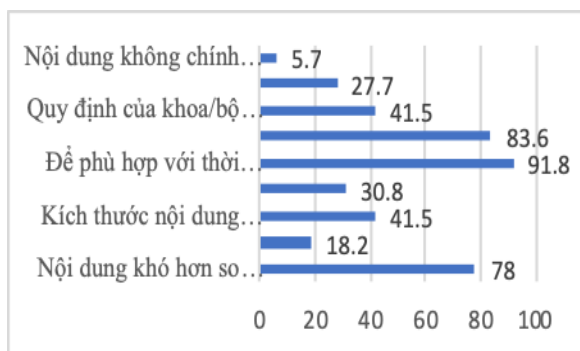
Từ kết quả ta có thể nhận thấy nguyên nhân lớn nhất khi giảng viên quyết định không chỉnh sửa TLNB là do ngại việc đó làm mất đi ý nghĩa của TLNB (75%). Nguyên do tiếp theo liên quan đến sự ngại việc chỉnh sửa làm mất thời gian (45%). Ngoài ra, lý do của việc không chỉnh sửa liên quan đến đánh giá TLNB phù hợp để giảng dạy mà không cần có bất cứ điều chỉnh nào (25%) và cũng liên quan đến việc giảng viên chưa nắm bắt các kỹ thuật chỉnh sửa (10%).

Đối với các trường hợp trả lời là cần phải chỉnh sửa TLNB, câu hỏi đặt ra tiếp theo là mức độ chỉnh sửa là bao nhiêu.



**Biểu đồ 3. Mức độ chỉnh sửa tài liệu nguyên bản**

Như thể hiện trong Biểu đồ 3, mức độ chỉnh sửa phổ biến của các giảng viên là từ 10% đến 30% với 68% người được hỏi chọn giải pháp trả lời này. Tiếp theo là mức độ chỉnh sửa trên 30% với 20,3% câu trả lời và cuối cùng là chỉnh sửa dưới 10% với 11,8% câu trả lời. Nghiên cứu tiếp tục với việc tìm hiểu nguyên do dẫn đến việc giảng viên phải chỉnh sửa TLNB khi sử dụng trong giờ dạy của mình. Kết quả được thể hiện trong Biểu đồ 4.



**Biểu đồ 4.** Nguyên nhân điều chỉnh tài liệu nguyên bản

Kết quả cho thấy có rất nhiều nguyên do dẫn đến việc giảng viên cần điều chỉnh TLNB để có thể sử dụng trong giờ dạy của mình. Nguyên do đầu tiên liên quan đến sự phù hợp của TLNB với công tác đào tạo. Quả vậy, 91,8% giảng viên được hỏi cho rằng cần chỉnh sửa để TLNB phù hợp hơn với thời lượng dành cho bài học và 83,6% thấy cần chỉnh sửa để phù hợp hơn với tính chất chương trình học, cụ thể trong trường hợp này là phù hợp với việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp. Ngoài ra, 78% giảng viên được hỏi cho rằng TLNB có nội dung khó so với trình độ của sinh viên nên cần phải điều chỉnh cho phù hợp hơn. Trái lại, thường thì nội dung không chính xác hay không phù hợp với yêu cầu văn hóa, chính trị không phải là nguyên do thường gặp (5,7%).

Trên đây chúng tôi vừa trình bày kết quả phần nghiên cứu theo phương pháp định lượng. Trong phần tiếp theo chúng tôi sẽ thảo luận kết quả vừa nêu bằng cách so sánh với kết quả của các nghiên cứu đã được thực hiện, so sánh với lý thuyết sử dụng TLNB vì mục đích sư phạm và đặc biệt là kết hợp với kết quả của công đoạn nghiên cứu theo phương pháp định tính.

### 3.3.2. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Với phương pháp thực hiện và phương pháp phân tích số liệu như đã trình bày, nghiên cứu đã thu được một số kết quả đáng quan tâm. Tuyệt đại đa số giảng viên tham gia trả lời phiếu khảo sát cho rằng nên sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ. Mức độ sử dụng thực tế theo đánh giá của giảng viên cũng rất cao. Hai phần ba số giảng viên được học cho rằng họ sử dụng trên 30% TLNB khi dạy học. Đây có thể được xem là một điểm tích cực trong dạy học ngoại ngữ trong địa bàn khảo sát của nghiên cứu.

Ngoài ra, nghiên cứu cũng chứng minh được sự tác động của kinh nghiệm giảng dạy lên việc sử dụng TLNB vì mục đích sư phạm. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phần nào trùng khớp với kết luận của Peltola (2014) khi tác giả này nêu rõ sự khác biệt giữa giảng viên trẻ và giảng viên có kinh nghiệm là có nhưng không rõ rệt. Theo tác giả, sự khác biệt cụ thể nhất dường như này sinh từ quan điểm của giảng viên về sách giáo khoa và về thời gian dành cho từng nội dung giảng dạy. Hơn nữa, nghiên cứu nghiên cứu của chúng tôi đã chứng minh nhóm giảng viên có thâm niên giảng dạy từ 10 đến 20 năm sử dụng TLNB nhiều nhất. Chúng tôi cho rằng với kinh nghiệm nghề nghiệp như vậy, giảng viên hoàn toàn có khả năng khai thác một cách hiệu quả TLNB. Chính vì lẽ đó, việc khai thác dạng tài liệu giảng dạy này được thực hiện một cách thường xuyên hơn. Những giảng viên trẻ với kinh nghiệm ít hơn thường có xu hướng bám sát giáo trình.

Nghiên cứu thực hiện khảo sát tại hai trường đại học (Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế và Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng) và không tìm thấy sự khác biệt giữa hai đơn vị đào tạo này liên quan đến thái độ sử dụng TLNB trong dạy học ngoại ngữ. Chúng tôi cho rằng đây là một yếu tố thuận lợi cho việc khai thác TLNB vì mục đích sư phạm.

Về loại tài liệu, hai loại TLNB được giảng viên sử dụng nhiều nhất là tài liệu dạng in ấn và tài liệu nghe-nhìn. Xin nhắc lại một số ví dụ điển hình của hai dạng tài liệu này: TLNB bản in gồm bài báo, bài viết, văn bản quảng cáo, thực đơn món ăn,... và TLNB nghe-nhìn gồm các chương trình truyền hình, chương trình đồ vui, phim, phim hoạt hình, phim tài liệu, phim quảng cáo,... Rõ ràng đây là những dạng tài liệu phổ biến nhất có thể được khai thác trong các giờ học ngoại ngữ vì nhiều mục tiêu giảng dạy khác nhau. Chúng tôi đánh giá kết quả nghiên cứu hoàn toàn phản ánh thực tế và không gây bất ngờ.

Một trong phát hiện khác của nghiên cứu liên quan đến mức độ sử dụng của TLNB ở các cấp độ năng lực ngôn ngữ khác nhau. Kết quả phân tích thống kê suy luận cho thấy giảng viên sử dụng TLNB theo mức độ tỉ lệ thuận với cấp độ năng lực ngôn ngữ. Kết luận này phản bác lại ý kiến cho rằng TLNB thường quá khó đối với người học mới bắt đầu, một hạn chế của TLNB mà Richards (2001) đã đề cập. Theo tác giả, TLNB thường



chứa nhiều cấu trúc ngôn ngữ khó, nhiều từ vựng không cần thiết và điều này gây ra gánh nặng cho giáo viên giảng dạy các lớp cấp độ bắt đầu... Tuy nhiên, việc khai thác TLNB lại được một số nhà khoa học khuyến cáo. Quả vậy, trong một nghiên cứu về kỹ năng nghe hiểu, Bacon (1989) cho rằng người học mới bắt đầu có thể hiểu và được hưởng lợi từ các văn bản ở dạng nguyên bản (*authentic texts*) và rằng việc tiếp xúc sớm với dạng tài liệu này sẽ giúp họ phát triển chiến lược nghe hữu ích cho những nhiệm vụ phức tạp hơn về sau. Tuy nhiên quan điểm này cũng chưa đạt được sự đồng thuận của các nhà khoa học.

Liên quan đến các kỹ năng thực hành tiếng, kết quả khảo sát chỉ ra rằng TLNB có thể được khai thác hiệu quả ở tất cả các kỹ năng thực hành tiếng. Kết quả này khá tương đồng với quan điểm của Nădrag và Gálbează (2017) khi các tác giả viết “Sinh viên đã có thể phát triển kỹ năng đọc hiểu, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng diễn đạt viết thông qua TLNB. Họ nhận ra hiệu quả của dạng tài liệu này theo cách hiểu rằng họ có cơ hội đọc và học tập từ những nguồn thông tin nguyên bản...”. Một cách chi tiết hơn, giảng viên đánh giá TLNB cho phép phát triển một cách hiệu quả hơn các kỹ năng tiếp nhận (kỹ năng nghe hiểu và đọc hiểu). Không hề đánh giá thấp hiệu quả của TLNB trong việc dạy các kỹ năng diễn đạt (diễn đạt nói và viết), nhiều nghiên cứu đã chứng minh mối liên hệ giữa TLNB và các kỹ năng tiếp nhận.

Mặc dù có nhiều lợi ích trong việc dạy ngoại ngữ và nhận được thái độ tích cực của người dạy, TLNB không phải không gây cản trở cho giảng viên. Nghiên cứu đã nêu rõ hơn 50% giảng viên cho biết họ gặp khó khăn trong việc tìm kiếm và lựa chọn TLNB. Một khó khăn khác cũng được giảng viên đề cập đến là thái độ chưa tích cực của sinh viên đối với việc sử dụng TLNB trong giảng dạy. Chúng tôi cho rằng đặc điểm cố hữu về độ khó về mặt ngôn ngữ cũng như văn hóa của TLNB mà các nhà khoa học đã đề cập đến là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thái độ này của sinh viên.

Hơn nữa, một trong những điều gây ý kiến trái chiều trong việc sử dụng TLNB, đó là việc chỉnh sửa nội dung nguyên bản. Nghiên cứu đã chứng minh hơn 90% số giảng viên được hỏi xác nhận có chỉnh sửa nội dung khi sử dụng TLNB. Tuy nhiên, còn một số ít vẫn cho rằng không nên có bất kỳ chỉnh sửa nào vì như thế sẽ làm mất đi tính nguyên bản, đặc điểm quan trọng của dạng tài liệu này. Còn TLNB thường rất khó đối với

người học cho nên giáo viên thường phải điều chỉnh nhằm có thể kiểm soát độ khó của TLNB. Tác giả cũng nhắc lại nhận định của Nation (2009) rằng giáo viên giỏi thường điều chỉnh tài liệu cần sử dụng để phù hợp hơn với nhu cầu người học, hoàn cảnh, mục tiêu dạy học và phương pháp dạy học.

#### 4. Kết luận

Với mục tiêu và phương pháp thực hiện như trên, Bài báo rút ra một số kết luận chính như sau:

*Một là*, trong các giáo trình hiện đang được sử dụng tại hai cơ sở đào tạo của Miền Trung có xuất hiện các TLNB với nhiều loại tài liệu khác nhau: TLNB nghe-nhìn, TLNB trực quan, TLNB in ấn, TLNB mạng. Tỷ lệ sử dụng các dạng TLNB có sự khác nhau giữa các giáo trình.

*Hai là*, tuyệt đại đa số giảng viên có thái độ tích cực và sử dụng phổ biến TLNB trong quá trình giảng dạy của mình. Theo quan điểm của chúng tôi, đây là điểm tích cực cần được khuyến khích duy trì.

*Ba là*, các yếu tố bên ngoài không tác động rõ rệt lên việc sử dụng TLNB. Tuy nhiên, kinh nghiệm nghề nghiệp có tác động lên việc sử dụng TLNB vì mục đích sư phạm. Đây là điểm mà các nhà quản lý giáo dục cần lưu ý để có biện pháp cải thiện.

*Bốn là*, TLNB được khai thác trong giờ học ngoại ngữ khá đa dạng về loại hình. Nhưng trong đó, TLNB dạng in ấn và dạng nghe-nhìn được sử dụng phổ biến nhất.

*Năm là*, TLNB được khai thác trong các giờ học ở trình độ sơ cấp và ngày càng được giảng viên sử dụng nhiều hơn ở các cấp độ cao hơn.

*Sáu là*, nhìn chung, giảng viên thường sử dụng TLNB trong các giờ dạy các kỹ năng tiếp nhận (*receptive competences*) nhiều hơn trong các giờ dạy các kỹ năng diễn đạt (*productive competences*).

*Bảy là*, khó khăn trong việc khai thác TLNB tập trung xung quanh hai vấn đề. Đầu tiên, giảng viên chưa có nhiều kiến thức và kinh nghiệm trong việc tìm kiếm và lựa chọn tài liệu phù hợp để đưa vào giảng dạy trong các lớp ngoại ngữ. Cuối cùng, sinh viên chưa có thái độ tích cực trong việc học tập với các TLNB.

*Tám là*, tuyệt đại đa số giảng viên cho biết cần chỉnh sửa TLNB trước khi được sử dụng trong lớp học ngoại ngữ.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Besse H. (1984). Sur quelques aspects culturels et métalinguistique de la compréhension dun document en classe de langue. *Tranel* 6, 135-145.
- [2] Breen, M (1985). Authenticity in the language classroom. *Applied Linguistics* 6.
- [3] Peltola, M. (2014). *The role of teaching experience in the use of authentic materials in EFL teaching (Bachelor's Thesis)*. University of Jyväskylä, Jyväskylä.
- [4] Richards, J. & Rodgers, T. (2001). *Approaches and Methods in Language Teaching*. Cambridge: Cambridge University Press. ISBN 978-0-521-00843-3.
- [5] Bacon, S. M. (1989). *Listening for Real in the Foreign-Language Classroom*. *Foreign Language Annals*, 22(6), 543–550. <https://doi.org/10.1111/j.1944-9720.1989.tb02781.x>
- [6] Nădrag, L., & Gălbează, A. B.-T. (2017). *The benefits of using authentic materials in the ESP classroom. Case study. Analele Universității "Ovidius" Din Constanța. Seria Filologie*, XXVIII(1), 137–150.
- [7] Nunan, D. (1989) *Designing Tasks for the Communicative Classroom: David Nunan*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [8] Martinez, A. (2002). *Authentic materials: An overview*. Karen's Linguistic Issues. Retrieved: November/20/2003.

## AUTHENTIC MATERIALS USE IN LANGUAGE UNIVERSITIES IN CENTRAL OF VIETNAM

**Abstract:** The article is for the purpose of surveying the situation of original materials usage (FGDs) through a survey undertaken by lecturers in two language-training institutions in the Central region. The survey is done with a questionnaire built on the basis of theory and research questions. The questionnaire consists of two main parts. The first part is information related to individual who answers the questionnaire. The second part is to understand the actual use of FGDs in teaching foreign languages, which refers to the contents such as the usage of information about the use of information, the use of FGDs, difficulties and advantages in using FW. Descriptive and deductive statistical analyses allow clarification of the characteristics of using RWs in the reality of teaching foreign languages and the impact of a number of factors such as the language being taught, experience, local, academic learning position, working position on this use.

**Key words:** Authentic material; survey; questionnaire; lecturer; use.